

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HM
TP. X**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 267/2020/HS - ST
Ngày: 08/09/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HM - THÀNH PHỐ X

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phạm Thị Nhg**

Các Hội thẩm nhân dân : **1. Bà Nguyễn Thị Doãn Th**

2. Bà Trần Thị Mh

Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Minh Ng**

- Thư ký Tòa án nhân dân quận HM

Đại diện VKSND quận HM - TP X tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Ngọc M - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 09 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận HM - thành phố X, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 281/2020/HSST ngày 24/08/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 286/2020/QĐXXST - HS ngày 26/08/2020 đối với bị cáo:

Trần Văn S, sinh năm: 1975; HKTT: Xóm 8 xã PP, huyện LN, HN; Chỗ ở: Không nơi ở cố định. Nghề nghiệp: Tự do ; Trình độ văn hoá: ; Dân tộc: Kinh ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên bố: Trần Văn Y (đã chết); Họ tên mẹ: Phạm Thị W (đã chết); Gia đình có 03 anh em. Bị cáo là con lớn nhất. Danh chỉ bản số 518 lập ngày 14/06/2020 tại Công an quận HM. Bị cáo có 01 tiền sự và 05 tiền án.

+ Ngày 01/6/2009, đi chữa bệnh bắt buộc 02 năm.

+ Bản án số 13/HSST ngày 20/7/1993 của Tòa án nhân dân huyện LN, HN xử phạt 30 tháng tù về tội Làm nhục người khác (đã xóa án tích)

+ Bản án số 15/ HSST ngày 07/11/2003 của Tòa án nhân dân huyện ML , ND xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích)

+ Bản án số 27/ HSST ngày 16/8/2005 của Tòa án nhân dân huyện LN , HN xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích)

+ Bản án số 313 / HSST ngày 05/9/2013 của Tòa án nhân dân TP ND xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2013 (chưa được xóa án tích)

+ Bản án số 10 / HSST ngày 14/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện LN , HN xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản . Phạm tội ngày 27/9/2017 . Đã thi hành án xong ngày 11/4/2020 .

Bắt truy nã ngày 12/6/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an TP X (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 45 ngày 30/7/2016, anh Vũ Thái L(sinh năm : 1996; HKTT: Thôn VL- HV- TT- X) đi xe bus số 06B từ Trạm HV- TT lên trung tâm X. Trên xe bus, anh L ngồi hàng ghế đầu ngay sau cửa xuống giữa rồi để túi xách màu đen ở phía trong sát cửa kính. Anh L cầm điện thoại Iphone 6 màu ghi imei: 3592310633415XX để chơi, khi đi được nửa đường, do buồn ngủ nên anh L đã để chiếc điện thoại trên vào ngăn ngoài cùng của túi xách màu đen, túi xách để dựng đứng, ngăn ngoài chỉ kéo khóa 1/2 rồi ngủ. Cùng thời điểm anh L lên xe còn có Trần Văn S. Lúc đầu khi mới lên S ngồi ở hàng ghế phía đối diện sau ghế lái, sau đó S chuyển sang ngồi ngay sau hàng ghế của anh L. Khi xe bus cách bến xe khách phía Nam HM, X khoảng 5 phút thì S nhìn thấy ở trong túi xách của anh L có đèn nhấp nháy biết là có điện thoại và lại thấy anh L đang ngủ nên S đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. S đã nhào người lên hàng ghế trước, dùng tay phải thò tay vào phần hở ở ngăn ngoài cùng lấy 1 chiếc điện thoại Iphone 6, khi này có 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng dính vào điện thoại và 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng và 1000 đồng rơi xuống dưới đất. S đã để điện thoại vào trong túi quần trước bên phải cho tờ 10.000 đồng vào túi quần trước bên trái và nhặt tiếp hai tờ tiền rơi dưới đất lên cho vào túi quần trước bên trái. Cùng lúc này anh L tỉnh dậy phát hiện bị mất điện thoại đã hỏi mượn điện thoại của anh phụ xe mục đích gọi vào điện thoại mình, S biết sẽ bị phát hiện nên đã đứng dậy đưa điện thoại cho anh L và nói là vừa nhặt được rồi xuống xe. Anh L kiểm tra lại túi xách thì không thấy chiếc điện thoại 1280 nên đã hô hoán cùng phụ xe xuống giữ S lại, tại đây S chỉ khai nhặt được thêm 13.000 đồng rồi đưa cho anh

L, anh L kiểm tra lại thấy điện thoại Nokia 1280 vẫn ở trong túi xách. Sau đó anh L đã cùng mọi người đưa S vào trụ sở Trạm Cảnh sát Bến xe phía Nam - HM - X để giải quyết. Cơ quan Công an thu giữ của Trần Văn S 01 điện thoại di động Nokia 1200 màu xanh xám, imei : 354873/02/89553X/X. Ngày 30/7/2016, anh Vũ Thái L đến trụ sở trạm Cảnh sát bến xe phía Nam - HM trình báo sự việc trên. Cùng ngày 30/7/2016, Trần Văn S đã bị bắt theo lệnh bắt khẩn cấp số 73 của cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận HM .

Theo bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 185/HĐĐG ngày 01/8/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 điện thoại Iphone 6 màu ghi trị giá 9.000.000 đồng. Ngày 04/8/2016, Cơ quan điều tra - Công an quận HM đã trao trả cho anh Vũ Thái L 01 điện thoại di động Iphone 6 và số tiền 13.000 đồng. Anh L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác. Đối với chiếc điện thoại di động Nokia 1200 màu xanh xám cơ quan Công an thu giữ của S, S khai sử dụng để liên lạc hàng ngày. Ngày 23/9/2016, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận HM đã kết luận điều tra chuyển hồ sơ vụ án đến Viện kiểm sát nhân dân quận HM đề nghị truy tố đối với bị cáo Trần Văn S về tội Trộm cắp tài sản.

Ngày 17/10/2016, Viện kiểm sát nhân dân quận HM có Quyết định trả hồ sơ vụ án cho cơ quan điều tra yêu cầu đưa bị cáo Trần Văn S đi giám định tâm thần. Ngày 20/12/2016 , cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận HM ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can với lý do bị can đang đi giám định tâm thần, chờ kết quả giám định tâm thần. Trong quá trình được tại ngoại để giám định tâm thần (tại nơi cư trú của bị can ở xóm 8 PP, LN , HN) Trần Văn S lại thực hiện hành vi phạm tội khác.

Ngày 06/10/2017 , cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện LN , HN đã khởi tố vụ án , khởi tố bị can đối với Trần Văn S về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 14/3/2018, Tòa án nhân dân huyện LN, HN xử phạt 24 tháng tù giam. Ngày 26/4/2018, tại bản Kết luận giám định số 103/KLGĐ của Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận : Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị can Trần Văn S bị hội chứng nghiện chất thuốc phiện. Bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tại thời điểm giám định, bị can có bệnh động kinh toàn thể cơn lớn kèm theo rối loạn cảm xúc thực tồn. liệt 1/2 người trái . Bị can đủ khả năng nhận thức , hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Ngày 21/5/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận HM ra quyết định phục hồi điều tra vụ án và phục hồi điều tra bị can đối với Trần Văn S. Tuy

nhiên, bị can Trần Văn S không có mặt tại nơi cư trú nên cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận HM và cơ quan Thi hành án hình sự tỉnh HN đã ra Quyết định truy nã bị can Trần Văn S. Ngày 12/6/2020 bị can Trần Văn S bị bắt theo Quyết định truy nã, bị can đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Tài sản hiện đã thu hồi và trả cho bị hại

Tại bản cáo trạng số 287/CT-VKS-HM ngày 20 tháng 08 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân quận HM truy tố bị cáo Trần Văn S về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận HM giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng **khoản 1 Điều 173, điểm s, q khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 ; Điều 38** Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Trần Văn S từ **18 đến 22 tháng tù** về tội Trộm cắp tài sản.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn S.

* Về bồi thường dân sự: Người bị hại anh Vũ Thái L đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì nên Tòa không xét.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn S thừa nhận hành vi Trộm cắp tài sản và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ nhất mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận HM, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận HM, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi bị truy tố:

Khoảng 11h ngày 30/7/2016 trên xe buýt tuyến 06B đi từ HV đến bến xe GB, HM, X. Trần Văn S đã trộm cắp của anh Vũ Thái L 01 điện thoại di động Iphone màu ghi trị giá 9.000.000 đồng và số tiền 13.000 đồng. Tài sản hiện đã thu hồi và trả cho người bị hại.

Hành vi của bị cáo Trần Văn S đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Điều 173 quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Bị cáo Trần Văn S là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận HM truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho nhân dân tại địa phương, làm mất trật tự trị an xã hội, do vậy cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân chấp hành pháp luật, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Về nhân thân: Bị cáo Trần Văn S nhân thân có 01 tiền sự và 05 tiền án trong đó có 01 tiền án ngày 05/09/2013 của Tòa án nhân dân thành phố NĐ xử phạt bị cáo 36 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích, lần phạm tội này bị cáo là tái phạm, chứng tỏ bị cáo là người có nhân thân xấu đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng vẫn không chịu hối cải mà tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Tuy nhiên hội đồng xét xử cũng

xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Trần Văn S là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

Về phần dân sự: Người bị hại anh Vũ Thái L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu nên Tòa không xét.

[4] Các vấn đề khác: Không.

[5] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ **khoản 1 Điều 173; điểm s, q khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38** Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo Trần Văn S **18 (Mười tám) tháng tù** về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 12/06/2020 được trừ thời gian tạm giam, tạm giữ và bắt buộc chữa bệnh từ ngày 30/7/2016 đến ngày 26/9/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn S.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Văn S phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại anh Vũ Thái L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND quận HM;
- Những người tham gia tố tụng;
- Công an quận HM;
- Lưu hồ sơ.
- Lưu văn phòng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Nhg